

Số : 491 /QĐ-PGDĐT

Quận 7, ngày 05 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận giáo viên dạy giỏi cấp quận năm học 2016-2017

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Thông tư 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 49/2011/TT-BGDĐT ngày 26/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp học Mầm non;

Căn cứ kế hoạch số 1038/KH-PGDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 về Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận năm học 2016-2017;

Xét đề nghị của Trường Bồi dưỡng Giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận 56 giáo viên Mầm non, 77 giáo viên Tiểu học và 33 giáo viên Trung học cơ sở đạt giáo viên dạy giỏi cấp Quận năm học 2016-2017 (danh sách đính kèm).

Điều 2. Các giáo viên có tên nơi Điều 1 được cấp giấy “Chứng nhận giáo viên dạy giỏi cấp Quận năm học 2016-2017”.

Điều 3. Bộ phận Tổ chức, Tài vụ, các Tổ chuyên môn thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trường Bồi dưỡng Giáo dục, Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và các Ông (Bà) có tên nơi Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu :VT.



TRƯỞNG PHÒNG

[Chữ ký]

Ngô Xuân Đông



**DANH SÁCH CÔNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP QUẬN
BẬC MẦM NON - NĂM HỌC 2016-2017**

(Theo quyết định số 494. ngày 15. tháng 5. năm 2017 của Phòng GD -ĐT Q7)

Stt	Họ và tên giáo viên	Đơn vị	Lớp
1	Trương Thị Tuyết Hạnh	MN Sương Mai	Lớp 3-4 tuổi
2	Nguyễn Thị Thanh Thảo	MN Sương Mai	Lớp 5-6 tuổi
3	Nguyễn Hoàng Linh Dung	MN Sương Mai	Lớp 4-5 tuổi
4	Phạm Thị Ngọc Ánh	MN Hoa Hồng	Lớp 4-5 tuổi
5	Nguyễn Thị Kim Huệ	MN Hoa Hồng	Lớp 3-4 tuổi
6	Hoàng Thị Mai Hương	MN Hoa Hồng	Lớp 3-4 tuổi
7	Nguyễn Thị Thu Thảo	MN Hoa Hồng	Lớp 5-6 tuổi
8	Lê Phương Đan Khôi	MN Hoa Hồng	Nhóm 25-36 tháng
9	Nguyễn Thị Thúy Hằng	MN Hoa Hồng	Lớp 5-6 tuổi
10	Lý Hồng Nhựt	MN Hoa Hồng	Lớp 5-6 tuổi
11	Nguyễn Thị Thu Hương	MN Hoa Hồng	Lớp 4-5 tuổi
12	Nguyễn Thị Thùy Hương	MN Hoa Hồng	Lớp 4-5 tuổi
13	Đinh Nguyễn Quỳnh Như	MN Hoa Hồng	Lớp 4-5 tuổi
14	Nguyễn Thị Thúy Phượng	MN Hoa Sen	Lớp 3-4 tuổi
15	Đào Thị Mỹ Kim	MN Hoa Sen	Lớp 3-4 tuổi
16	Huỳnh Ngọc Tuyền	MN Hoa Sen	Lớp 5-6 tuổi
17	Nguyễn Thị Kim Thoa	MN Hoa Sen	Lớp 4-5 tuổi
18	Lê Thị Bạch Tuyết	MN Tân Phong	Lớp 3-4 tuổi
19	Lê Thị Thùy Trang	MN Tân Phong	Lớp 5-6 tuổi
20	Nguyễn Thị Thanh Huyền	MN Tân Phong	Lớp 5-6 tuổi
21	Văn Thị Hoàng Anh	MN Tân Phong	Lớp 4-5 tuổi
22	Nguyễn Thị Nguyệt Minh	MN Tân Phong	Nhóm 25-36 tháng
23	Trần Thị Tuyết	MN Bình Thuận	Lớp 5-6 tuổi
24	Bùi Thị Thu Hồng	MN Bình Thuận	Lớp 4-5 tuổi
25	Nguyễn Thị Như Nga	MG Tân Phú	Lớp 4-5 tuổi
26	Quách Trần Minh Thúy	MN Sơn Ca	Lớp 5-6 tuổi
27	Nguyễn Thị Xuân Nhân	MN Sơn Ca	Lớp 4-5 tuổi
28	Mai Thúy Vy	MG Măng Non	Lớp 3-4 tuổi
29	Đỗ Thị Hoàng Yến	MN Tân Kiểng	Lớp 5-6 tuổi
30	Phạm Thị Mỹ Lan	MN Tân Kiểng	Lớp 3-4 tuổi
31	Nguyễn Thị Thu Hương	MN Tân Kiểng	Lớp 4-5 tuổi
32	Lê Thị Hà	MN Tân Kiểng	Lớp 4-5 tuổi
33	Hồ Thị Mộng Giàu	MN Tân Kiểng	Lớp 3-4 tuổi
34	Trần Thị Thuỳ Trang	MN Tân Quy	Lớp 5-6 tuổi

35	Phạm Thị Mỹ Duyên	MN Tân Quy	Lớp 5-6 tuổi
36	Phan Thị Mai Thy	MN Tân Quy	Lớp 5-6 tuổi
37	Lê Thị Hồng Thắm	MN Tân Quy	Lớp 5-6 tuổi
38	Nguyễn Thị Mỹ Liên	MN 19/5	Lớp 5-6 tuổi
39	Nguyễn Thị Lý Minh	MN 19/5	Lớp 5-6 tuổi
40	Trần Lan Anh	MN 19/5	Lớp 3-4 tuổi
41	Trần Lý Mỹ Quyên	MN 19/5	Lớp 4-5 tuổi
42	Ngô Thị Thiên Lý	MN 19/5	Lớp 4-5 tuổi
43	Trần Bửu Châu	MN 19/5	Lớp 5-6 tuổi
44	Lê Huỳnh Mai	MN 19/5	Lớp 5-6 tuổi
45	Lê Na	MN 19/5	Lớp 4-5 tuổi
46	Tổng Thị Thùy Trang	MN Tân Hưng	Lớp 5-6 tuổi
47	Trần Thị Ngọc Tiên	MN Tân Hưng	Lớp 5-6 tuổi
48	Nguyễn Đình Minh Trang	MN-KCXTT	Lớp 4-5 tuổi
49	Nguyễn Thị Thu Hà	MN-KCXTT	Lớp 5-6 tuổi
50	Thái Thị Ngọc Thắm	MN-KCXTT	Lớp 3-4 tuổi
51	Danh Xi Sograndhy	MN-KCXTT	Lớp Nhà trẻ
52	Lê Thị Nữ	MN Bông Hoa Nhỏ	Lớp 4-5 tuổi
53	Lê Thị Kim Thoa	MN Bông Hoa Nhỏ	Lớp 4-5 tuổi
54	Mai Thị Hà	MN Bông Hoa Nhỏ	Lớp 3-4 tuổi
55	Nguyễn Thị Loan	MN Bông Hoa Nhỏ	Lớp 5-6 tuổi
56	Huỳnh Thị Cẩm Hằng	MN Bông Hoa Nhỏ	Nhóm 25-36 tháng



**DANH SÁCH CÔNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP QUẬN
BẬC TIỂU HỌC - NĂM HỌC 2016-2017**

(Theo quyết định số 4.91, ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Phòng GD-ĐT Q7)

Stt	Họ và tên giáo viên	Đơn vị - Trường	Lớp
1	Hoàng Thị Như Thủy	Đặng Thùy Trâm	1
2	Cao Nguyễn Thuý Kiều	Kim Đồng	1
3	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Kim Đồng	1
4	Thái Phương Mai	Lê Anh Xuân	1
5	Huỳnh Thị Thủy Cúc	Lê Văn Tám	1
6	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Lương Thế Vinh	1
7	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	Lương Thế Vinh	1
8	Đặng Thị Tuyết	Nguyễn Văn Hưởng	1
9	Hà Thị Cẩm Giang	Phan Huy Thực	1
10	Lê Oanh Ngọc Trinh	Phù Đồng	1
11	Trần Thị Ngọc Loan	Võ Thị Sáu	1
12	Trịnh Thị Chung	Việt Úc	2
13	Trịnh Thị Vân Anh	Võ Thị Sáu	2
14	Huỳnh Thị Kim Thu	Nguyễn Văn Hưởng	2
15	Lê Thị Thủy	Phú Mỹ	2
16	Trần Thị Thùy Trang	Tân Quy	2
17	Nguyễn Thị Thủy	Lê Văn Tám	2
18	Đỗ Thị Huyền	Phù Đồng	2
19	Nguyễn Mỹ Hạnh	Lương Thế Vinh	2
20	Lê Thị Hồng Thủy	Đinh Bộ Lĩnh	3
21	Thạch Như Mai Thảo	Võ Thị Sáu	3
22	Phương Thị Thu Hương	Nam Sài Gòn	3
23	Nguyễn Đức Minh Tuyền	Tân Thuận	3
24	Nguyễn Thị Nhật	Lê Văn Tám	3
25	Thái Thị Hoa	Lê Văn Tám	3
26	Nguyễn Thị Hằng	Nguyễn Thị Định	3
27	Nguyễn Ánh Nguyệt	Lương Thế Vinh	3
28	Đoàn Thị Ánh Nhu	Đặng Thùy Trâm	3
29	Võ Thị Kim Tuyền	Nguyễn Văn Hưởng	3
30	Phạm Thị Huệ	Nguyễn Văn Hưởng	3
31	Tô Thị Hoàng Yến	Lương Thế Vinh	3
32	Nguyễn Thị Thùy Linh	Lương Thế Vinh	3
33	Nguyễn Vũ Lệ Hà	Lương Thế Vinh	3
34	Bùi Thị Thanh Tuyền	Đặng Thùy Trâm	4
35	Nguyễn Thị Ngọc Hoài	Kim Đồng	4
36	Cao Hồng Văn	Lê Quý Đôn	4

37	Dương Thị Thanh Huyền	Nguyễn Văn Hường	4
38	Thạch Thị Mỹ Dung	Nguyễn Văn Hường	4
39	Tô Kim Hoàn	Phù Đồng	4
40	Trần Thị Kim Hương	Phú Mỹ	4
41	Mai Thị Cẩm Hường	Phú Mỹ	4
42	Bùi Phương Thanh	Lương Thế Vinh	4
43	Nguyễn Thị Kim Hồng	Lương Thế Vinh	4
44	Nguyễn Kim Hân	Lương Thế Vinh	4
45	Nguyễn Thị Kim Xuân	Lương Thế Vinh	4
46	Trần Thị Kiều Hân	Lương Thế Vinh	4
47	Hoàng Thụy Bích Thủy	Lương Thế Vinh	4
48	Nguyễn Thị Mộng Hoa Trinh	Nguyễn Thị Định	4
49	Phan Thị Thủy Ngân	Phan Huy Thực	4
50	Đinh Thị Thu Vân	Việt Úc	4
51	Trần Thị Hải Yến	Lê Văn Tám	5
52	Hồ Thị Trúc Ly	Lê Văn Tám	5
53	Đặng Thị Khánh Hà	Đặng Thùy Trâm	5
54	Trần Phạm Quyên Quyên	Kim Đồng	5
55	Nguyễn Thị Hương	Lương Thế Vinh	5
56	Nguyễn Nhật Trường	Lương Thế Vinh	5
57	Nguyễn Hà Minh Thuận	Lương Thế Vinh	5
58	Trịnh Thị Nhân	Lương Thế Vinh	5
59	Nguyễn Thị Thanh Lan	Lương Thế Vinh	5
60	Nguyễn Võ Tường Uyên	Nguyễn Thị Định	5
61	Phạm Hồ Hoài Thy	Nguyễn Văn Hường	5
62	Lê Mai Trinh	Nguyễn Văn Hường	5
63	Trần Huy Khánh	Nguyễn Văn Hường	5
64	Phan Thị Trường An	Nguyễn Văn Hường	5
65	Lê Thị Thu Vân	Phù Đồng	5
66	Cao Thị Nga	Phù Đồng	5
67	Nguyễn Thảo Phương	Phú Mỹ	5
68	Nguyễn Văn Chiến	Trần Quốc Toàn	5
69	Đỗ Thị Hồng Sương	Võ Thị Sáu	5
70	Nguyễn Thị Mai Hương	Phú Mỹ	Mỹ thuật
71	Lê Thị Kim Lụa	Nguyễn Thị Định	Mỹ thuật
72	Nguyễn Khắc Diệu	Kim Đồng	Thể dục
73	Lê Thị Kim Đào	Nguyễn Thị Định	tiếng Anh
74	Cao Ngọc Phần	Tân Quy	tiếng Anh
75	Phan Ngọc Thúy	Lê Văn Tám	tiếng Anh
76	Nguyễn Thị Bạch Nga	Nguyễn Thị Định	tiếng Anh
77	Nguyễn Thị Mai Sương	Nguyễn Văn Hường	tiếng Anh



**DANH SÁCH CÔNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP QUẬN
BẬC THCS - NĂM HỌC 2016-2017**

(Theo quyết định số 4.91. ngày 05 tháng 05 năm 2017 của Phòng GD-ĐT Q7)

Stt	Họ và tên giáo viên	Đơn vị- trường	Dạy môn
1	Chung Hồng Ngọc Trâm	Huỳnh Tấn Phát	Ngữ văn
2	Đỗ Thị Thúy Hà	Huỳnh Tấn Phát	Ngữ văn
3	Huỳnh Thị Tuyết	Huỳnh Tấn Phát	Ngữ văn
4	Lương Văn Phong	Nguyễn Thị Thập	Ngữ văn
5	Phạm Ngọc Duyên	Nguyễn Thị Thập	Ngữ văn
6	Đoàn Thị Nhung	Phạm Hữu Lầu	Ngữ văn
7	Nguyễn Ngọc Thảo	Hoàng Quốc Việt	Ngữ văn
8	Đào Thị Mai Hương	Huỳnh Tấn Phát	Toán
9	Trần Vũ Thị Hiếu Thảo	Nguyễn Hữu Thọ	Toán
10	Trương Kim Chi	Nguyễn Hữu Thọ	Toán
11	Huỳnh Thị Thanh Trúc	Hoàng Quốc Việt	Vật lý
12	Lê Thị Ngọc Hạnh	Nguyễn Thị Thập	Vật lý
13	Võ Thị Thanh Trúc	Nguyễn Hữu Thọ	Vật lý
14	Cao Phạm Trường Thiên	Phạm Hữu Lầu	Vật lý
15	Nguyễn Thị Ngọc Xuân	Nguyễn Hữu Thọ	Sinh học
16	Trần Thị Diễm Chi	Nguyễn Hiền	Sinh học
17	Trần Thị Kim Thoa	Nguyễn Hiền	Lịch sử
18	Trần Thị Tuyết Hương	Trần Quốc Tuấn	Lịch sử
19	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Trần Quốc Tuấn	Lịch sử
20	Trần Thị Hà	Hoàng Quốc Việt	Lịch sử
21	Cao Văn Biên	Trần Quốc Tuấn	Địa lý
22	Nguyễn Văn Thanh	Nguyễn Hữu Thọ	Tiếng Anh
23	Phùng Ngọc Thùy Liễu	Nguyễn Thị Thập	Tiếng Anh
24	Huỳnh Nguyễn Thanh Thư	Nguyễn Thị Thập	Tiếng Anh
25	Trần Hoàng Diễm	Phạm Hữu Lầu	Tiếng Anh
26	Phan Huỳnh Minh Thiện	Phạm Hữu Lầu	Tiếng Anh
27	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Trần Quốc Tuấn	Tiếng Anh
28	Trần Bích Hải Trân	Hoàng Quốc Việt	Công nghệ
29	Nguyễn Trương Quý Trọng	Hoàng Quốc Việt	Công nghệ
30	Võ Thanh Diệu	Huỳnh Tấn Phát	Công nghệ
31	Nguyễn Hồng Vui	Phạm Hữu Lầu	Thể dục
32	Nguyễn Tấn Phong	Nguyễn Thị Thập	Thể dục
33	Trương Hoàng Nhung	Trần Quốc Tuấn	Mỹ thuật